Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 531 | Ngày: 09/09/2026 21:49

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Kiều Quốc Kiệt

Doanh thu: 829.000 đ

Tiền mặt: 594.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 235.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 4.643.000 đ

Tiền mặt cả ngày: 3.663.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 951.000 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 30.000 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	27.00 Cái	0.00 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	315.00 gram	0.37 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	966.00 gram	0.03 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	462.00 gram	0.54 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	206.00 gram	0.00 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	865.00 gram	1.14 túi	1.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổsung	Bổ sung thựctế	Ghi chú
7	Đào Ngâm	918.00 gram	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Mứt đào	811.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Hồng Trà	545.00 gram	0.09 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Soda	6.00 lon	6.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Syrup Bạc Hà	283.00 ml	0.40 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Syrup Lựu Đỏ	558.00 ml	0.20 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Mứt Chanh Dây	828.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Mứt Kiwi	265.00 ml	0.03 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Mãng Cầu	1025.00 ml	0.00 Chai	1.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Việt Quất	268.00 ml	0.03 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Xoài	898.00 ml	0.00 Chai	1.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Sữa Tươi Không Đường	161.00 ml	2.84 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Syrup Curacao	456.00 ml	0.34 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Syrup Đào	557.00 ml	0.44 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổsung	Bổ sung thựctế	Ghi chú
21	Mứt ổi hồng	835.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Trà Ô Long	89.00 gram	0.85 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Nước suối	24.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trà Ô Long Đào	219.00 gram	0.64 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	1898.00 gram	0.05 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Sốt Matcha	544.00 ml	0.14 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Caramel	192.00 ml	0.70 Chai	1.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Sốt Chocolate	506.00 ml	0.20 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Syrup Táo	751.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Bột Kem Muối	33.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Bia Heineken bạc	4.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Bia Heineken xanh	18.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Cam	4131.00 gram	0.00 Kg	3.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Cà Rốt	4326.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổsung	Bổ sung thựctế	Ghi chú
35	Chanh vàng	482.00 gram	0.00 gram	500.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Coca Cola	22.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Dưa Hấu	2290.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Pepsi	11.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Trà dưỡng tâm	4.00 Gói	6.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Trà dưỡng nhan	6.00 Gói	4.00 Gói	5.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Vải Ngâm	4.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Đậu Phộng Tỏi Ớt	26.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	21.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Hướng Dương	26.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Bột Matcha	166.00 gram	0.67 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Trà lài	124.00 Gram	0.00 Gói	16.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Rich lùn	191.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Yaourt	19.00 Hủ	0.00 Hủ	16.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổsung	Bổ sung thựctế	Ghi chú
49	Bánh dad	27.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Cốt chanh	254.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Mứt hạt dẻ cười	363.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Sốt caramel muối	192.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Syrup Atiso	896.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Syrup Bí đao	399.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Syrup vải	303.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Syrup hazelnut	400.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup hoa hồng	759.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup trà xanh	356.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Syrup vanilla	182.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Tiger Bạc	3.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....